TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 23/4/2021
V/v: "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn

Ông Vũ Văn Giáp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2021/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ - ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 31/2021/QĐXXPT- HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1977. Có mặt

Địa chỉ: Trung Đoàn 284, thôn H, xã Ná, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Người kháng cáo: Bị đơn là anh Lê Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Lê Văn H là vợ chồng, anh chị đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đ vào ngày 18/9/2020. Theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Đ chị T nuôi con Lê K Linh, sinh ngày 21/9/2005, anh H nuôi con Lê Gia K, sinh ngày 15/9/2011. Anh H công tác Trung đoàn tên lửa 284, sư đoàn

365, đóng tại thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau ly hôn, anh H mang con Lê Gia K về quê ở xóm 16, xã K Trung, huyện Yên K, Ninh Bình chung sống cùng bố mẹ anh H. Do đặc thù công việc nên anh H phải ở lại đơn vị trực chiến không thường xuyên về chăm sóc con hàng ngày được nên việc học hành của con bị giảm sút, việc ăn ở sinh hoạt không được anh H quan tâm. Theo phản ảnh của cô giáo chủ nhiệm, cháu K có hiện tượng trầm cảm không tập chung vào việc học tập, hiện tại cháu K có nguyện vọng được về ở với chị. Hơn nữa, anh H mới kết hôn và chưa có chỗ ở ổn định. Với điều kiện như vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quế Võ giải quyết cho chị được nuôi con Lê Gia K và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con cho chị. Hiện tại chị có công việc và thu nhập, chỗ ở ổn định, chị có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con trưởng thành.

Bị đơn anh Lê Văn H trình bày: Anh xác nhận việc anh và chị T đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đ. Theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Đ chị T nuôi con Lê K Linh, sinh ngày 21/9/2005, anh nuôi con Lê Gia K, sinh ngày 15/9/2011. Mặc dù anh công tác tại Trung đoàn 284, thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nhưng anh vẫn có thời gian nghỉ phép về chăm sóc con ở xóm 16, xã K Trung, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình. Theo anh, cháu Gia Khách được anh và gia đình nuôi dưỡng chu đáo, việc học hành của cháu K được đảm bảo. Hiện nay, anh đã lấy vợ mới, vợ chồng anh thuê nhà ở riêng, vợ anh sẽ thay anh chăm sóc cháu Gia K khi anh có mặt tại gia đình. Hiện tại, anh có thu nhập ổn định với mức lương 10.900.000đ/tháng. Do vậy, anh không đồng ý với yêu cầu xin thay đổi nuôi con của chị T.

Với nội dung trên tại bản án sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25/1/2021 của Toà án nhân dân huyện Quế Võ đã xử:

Căn cứ Điều 81, 82, 81, 84, 107, 110, 119 Luật hôn nhân gia đình; Căn cứ khoản 3 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 27, 273, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

2. Giao con chung Lê Gia K, sinh ngày 15/9/2011 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Anh Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con cho chị T 2.500.000đ/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi (mỗi con 1.250.000đ/tháng). Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Ngoài ra sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/01/2021, anh Lê Văn H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án xem xét lại bảng lương, chức vụ kế toán của chị Nguyễn Thị Thắm, không đồng ý giao cháu Khánh cho chị Thắm nuôi dưỡng, không đồng ý chu cấp nuôi con chung là 2.500.000đ/tháng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật; về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều đảm bảo thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Lê Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật, do vậy kháng cáo của đương sự là hợp lệ.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Lê Văn H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại Quyết định số 100/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn H, ghi nhận sự thỏa thuận về con chung như sau: *"Chị T nuôi con chung là cháu Lê K Linh sinh ngày 21/9/2005. Anh H nuôi con chung là cháu Lê Gia K sinh ngày 15/9/2011. Việc cấp dưỡng nuôi con không có yêu cầu"*.

Sau khi ly hôn, anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị T mỗi người nuôi một con chung, quá trình nuôi dưỡng chị T cho rằng anh H nuôi cháu Lê Gia K không đảm bảo nên đã đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi dưỡng con.

Xét thấy, anh H và chị T đều có nguyện vọng được nuôi cháu Lê Gia K, tuy nhiên việc giao cháu K cho ai nuôi phải trên cơ sở đảm bảo quyền lợi về mọi mặt từ vật chất đến tinh thần cho cháu K để cháu có thể phát triển một cách tốt nhất. Thấy rằng, hiện nay anh H công tác tại Trung đoàn 284, quân chủng phòng không không quân, do đặc thù của công việc nên anh không thể về nhà thường xuyên để quan tâm sát sao đến việc chăm sóc, dạy dỗ cháu K. Hơn nữa, anh lại chưa có nhà đất riêng, phải thuê nhà bên ngoài nên xét về mặt chỗ ở là chưa ổn định. Đối với điều kiện của chị T, sau khi ly hôn chị ở cùng nhà bố mẹ đẻ và mức thu nhập ổn định là 15.000.000đồng/tháng tại công ty trách nhiệm hữu hạn Hữu Bình, công việc chị làm trong giờ hành chính, có đủ thời gian, điều kiện chăm sóc cháu K. Mặt khác, cháu K đã hơn 7 tuổi và cũng có nguyện vọng ở cùng với chị T. Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và đảm bảo quyền lợi chính đáng của cháu K.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận: giao cho chị Nguyễn Thị T nuôi con Lê Gia K sinh ngày 15/9/2011, anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 01/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử thấy: sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp pháp luật. Do vậy, cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và sửa án sơ thẩm về mức cấp dưỡng nuôi con.

Án phí: Do sửa án sơ thẩm nên anh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 55, 58, 81, 82, 84 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

Công nhận sự thỏa thuận của anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị T, sửa bản án sơ thẩm.

1. Sự thỏa thuận của anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị T như sau: giao cho chị Nguyễn Thị T nuôi con Lê Gia K sinh ngày 15/9/2011, anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 01/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn Thị T 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0002530, ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Anh Lê Văn H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận anh Lê Văn H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0002575, ngày 27/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh). Anh Lê Văn H còn phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *TAND huyện Quế Võ;*
- *Chi cục THADS huyện Quế Võ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai